

Số:135/2017/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 25 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 110; 116; 117 của Luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 219/2017/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị Y – sinh năm 1976.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Nghiên cứu viên độc lập

Địa chỉ: Phòng 2610, nhà B, chung cư S, phường K, quận H, thành phố H.

Bị đơn: Anh Phạm Trung T - Sinh năm 1974.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Bộ đội

Địa chỉ: Bộ chỉ huy bộ đội Biên phòng tỉnh L.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 005, đường D, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Anh Phạm Trung T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phạm Yến N, sinh ngày 15/9/2008 là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng chẵn*)/tháng cho đến khi cháu Phạm Yến N đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí: Anh Phạm Trung T phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Phùng Thị Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Trung T không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng anh Phạm Trung T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND (2);
- THADSTP LC;
- Các đương sự (2);
- Lưu HSVA; Tập QĐ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng